

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **621/2022/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 17 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 517/2022/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp: “Xin ly hôn” giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Lê Hồng K, sinh năm 1975**

HKTT và nơi ở: Tổ 12 (nay là: số 26 hẻm 197/318/3/1, tổ 12), phường T, quận L, thành phố H.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn:* Anh Lê Hồng K là: Chị **Bùi Thúy H** - Luật sư, Công ty Luật TNHH K, thuộc Đoàn luật sư thành phố H.

*** Bị đơn: Chị Bùi Thị Thu H1, sinh năm 1975**

HKTT và nơi ở: Số 50, ngõ 567 H, phường V, quận B, thành phố H.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56; 58; 59,81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Lê Hồng K và chị Bùi Thị Thu H1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận L, thành phố H vào ngày 19/3/2009, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Hồng K và chị Bùi Thị Thu H1

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh Lê Hồng K và chị Bùi Thị Thu H1 có 02 con chung là: cháu Lê Thu A, sinh ngày 03/8/2009; cháu Lê Phúc A1, sinh ngày 17/6/2011. Giao cả hai con chung cho chị Bùi Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Lê Hồng K có trách nhiệm đóng toàn bộ học phí cho cả hai con chung theo thông báo của nhà trường và giáo viên từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Lê Hồng K có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc các con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung: Hai bên xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có nhà ở chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về khoản nợ chung: Hai bên không cùng vay nợ ai và không cùng cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí LHST: Anh Lê Hồng K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002067 ngày 08/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- Chi cục THA DS quận B;
- TAND thành phố H;
- UBND phường T, quận L, thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Trang